

Bản án số: 212/2018/HSST
Ngày 27/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn

Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tào
Ông Nguyễn Đình Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 231/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2018 ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Công Đ**, Tên gọi khác: không, sinh năm 1993, giới tính: nam; HKTT và chỗ ở: thôn K, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hoàng Minh H, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa; Tiền sự, tiền án: Không. Danh chỉ bản số 329 lập ngày 05/10/2018 tại Công an quận Tây Hồ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2018 đến ngày 02/10/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Chị Phạm Minh T, sinh năm 1988; HKTT: trú tại số 14, tổ 2, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1990; HKTT: thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Đội 3, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Công Đ sinh năm 1993, trú tại thôn K, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội là đồng nghiệp cũ của anh Ngô Doãn T, sinh năm 1986, trú tại số 14, tổ 2, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 04/8/2018, Đ đến nhà anh T tại số 14, tổ 2, phường Đ, quận H rồi dùng chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx của vợ anh T là chị Phạm Minh T, sinh năm 1988 để đèo anh T đi làm tại Bến xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông. Sau khi đèo anh T đi làm, Đ đã mang chiếc xe máy này về trả cho chị T. Trong khi ngồi nói chuyện tại nhà chị T, Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx của chị T để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, lúc này chị T phải lên tầng 2 cho con ăn, Đ lấy chìa khóa xe để trên kệ tivi, mở khoá điện của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC521CY2298032; số máy JC52E-433403 của chị Thông và điều khiển chiếc xe của chị T đến xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội gặp anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1990, trú tại Đội 3, xã V, huyện Đ, TP. Hà Nội, Đ nói với anh Đ1 “chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.67 là của Đ, do không có nhu cầu sử dụng nên bán”, anh Đ1 đồng ý mua và trả cho Đ số tiền 2.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền Đ đã ăn tiêu cá nhân hết.

Sau khi xảy ra sự việc, chị Phạm Minh T đã nhiều lần liên lạc với Hoàng Công Đ để đòi chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx nhưng không liên lạc được. Ngày 06/8/2018, chị T đã đến Công an phường Đ, quận Hà Đông trình báo về sự việc mất trộm chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx.

Ngày 06/8/2018, Đ có việc nên đi sang xã Hải Bối, huyện Đông Anh chơi thì gặp Đ1. Đ1 nói cho Đ biết Đ1 vừa điều khiển chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx đi trên đường Võ Chí Công, quận Tây Hồ, Hà Nội thì xảy ra tai nạn giao thông nên Đ1 đã bỏ lại chiếc xe máy và bỏ trốn. Do lo sợ bị phát hiện, ngày 26/9/2018, Hoàng Công Đ đã đến Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx của mình ngày 04/8/2018 tại số 14, tổ 2, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Ngày 26/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 212 yêu cầu định giá đối với chiếc xe máy Honda Wave S BKS: 17B3-021.xx. Tại Kết luận định giá số 184/KL-HĐĐG ngày 26/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tây Hồ, kết luận: *01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC521CY2298032; số máy JC52E-433403, đã qua sử dụng, trị giá 10.000.000 đồng.*

Cáo trạng số 233/CT-VKS-HĐ ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Hoàng Công Đ về tội “ Trộm cắp cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo: Hoàng Công Đ từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về phần dân sự:

- Chị Phạm Minh T đã nhận lại tài sản là 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC521CY2298032; số máy JC52E-433403 và không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo. Anh Vũ Văn Đ1 không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000đồng mua xe của Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Khoảng 08 giờ 00 phút sáng ngày 04/8/2018, tại nhà số 14, tổ 2, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Hoàng Công Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Minh T 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC5212CY2298032, số máy JC52E-4333403 trị giá: 10.000.000 đồng, rồi mang bán cho Vũ Văn Đ1 lấy số tiền 2.500.000 đồng ăn tiêu cá nhân hết. Có đủ căn cứ xác định Hoàng Công Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo ra đầu thú và có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp mà còn gây lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại. Xét thấy việc cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

2.4. Về trách nhiệm dân sự.

Bị hại là chị Phạm Minh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự; anh Vũ Văn Đ1 không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

2.5. Vật chứng của vụ án:

+ 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC5212CY2298032, số máy JC52E-4333403 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại tài sản trên cho chị Phạm Minh T.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Đối với Vũ Văn Đ1 là người mua 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, BKS 17B3-021.xx, số khung RLHJC5212CY2298032; số máy JC52E-433403 của Hoàng Công Đ. Kết quả điều tra xác định: Đ1 không biết chiếc xe máy là tài sản do Đ phạm tội mà có nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Văn Đ1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Hoàng Công Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Hoàng Công Đ 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Văn